

THỜI KHOÁ BIỂU
BUỔI SÁNG

Áp dụng từ ngày 11 tháng 11 năm 2024

Thứ	Tiết	6A	6B	7A	7B	7C	8A	8B	9A	9B
2	1	TNHN - Quang	GDĐP - Liên	TNHN - Hường	GDĐP - Hằng	GDĐP - Thơm	TNHN - Huyền	TNHN - Mai	TNHN - Chi	TNHN - D. Giang
	2	Tin - Quang	KHTN - Huyền	Toán - Dung	KHTN - Thúy	GDTC - Mây	KHTN2 - Tuấn Anh	LSĐL - Thơm	Toán - D. Giang	Văn - Nho
	3	T.Anh - Nguyệt	GDGD - Hường	NT(MT) - Liễu	Toán - Dung	Văn - Liên	KHTN3 - Huyền	KHTN2- Tuấn Anh	T.Anh - Mai	GDTC - Mây
	4	Văn - Nho	Toán - Tuấn Anh	KHTN - Thúy	NT(MT) - Liễu	T.Anh - Nguyệt	GDTC - Mây	KHTN3 - Huyền	Tin - Quang	Toán - D. Giang
	5	GDGD- N.Giang	Toán - Tuấn Anh	KHTN - Thúy	Công nghệ - Huyền	Tin - Quang	Công nghệ - Dung	T.Anh - Mai	Văn - Nho	KHTN1 - Chi
3	1	GDTC - Mây	TNHN - Quang	Văn - Thơm	T.Anh - Nguyệt	KHTN - Thúy	Văn - Liên	Toán - D. Giang	GDĐP - Huyền	T.Anh - Mai
	2	TNHN - Quang	Văn - Thơm	T.Anh - Nguyệt	GDTC - Mây	Toán - Dung	Văn - Liên	Toán - D. Giang	KHTN3 - Huyền	Công nghệ - Đông
	3	GDĐP - Liên	Toán - Tuấn Anh	Công nghệ - Nguyệt	KHTN - Thúy	Toán - Dung	Tin - Quang	GDTC - Mây	Toán - D. Giang	GDĐP - Huyền
	4	T.Anh - Nguyệt	LSĐL - N. Giang	Toán - Dung	KHTN - Thúy	TNHN - Quang	LSĐL - Thơm	TNHN - Mai	KHTN2- Tuấn Anh	LSĐL- Liên
	5	LSĐL - N. Giang	T.Anh - Nguyệt	Toán - Dung	LSĐL - Thơm	Công nghệ - Huyền	Toán - Tuấn Anh	Tin - Quang	T.Anh - Mai	Toán - D. Giang
4	1	TNHN - Quang	Văn - Thơm	TNHN - Hường	Toán - Dung	KHTN - Thúy	Toán - Tuấn Anh	NT(MT) - Liễu	LSĐL - Hằng	T.Anh - Mai
	2	Toán - Tuấn Anh	TNHN - Quang	Văn - Thơm	T.Anh - Nguyệt	Toán - Dung	LSĐL - Hằng	GDGD - Nho	TNHN - Chi	KHTN3 - Huyền
	3	LSĐL - N. Giang	T.Anh - Nguyệt	LSĐL - Thơm	NT(AN) - Hường	TNHN - Quang	GDGD - Nho	KHTN1- Chi	T.Anh - Mai	KHTN2- Tuấn Anh
	4	KHTN - Chi	Tin - Quang	LSĐL - Hằng	Văn - Thơm	T.Anh - Nguyệt	TNHN - Huyền	T.Anh - Mai	NT(AN) - Hường	Văn - Nho
	5	KHTN - Chi	Công nghệ - Quang	T.Anh - Nguyệt	Văn - Thơm	NT(AN) - Hường	Toán - Tuấn Anh	Công nghệ - Dung	Văn - Nho	LSĐL - Hằng
5	1	T.Anh - Nguyệt	KHTN - Huyền	Văn - Thơm	TNHN - Hường	Văn - Liên	T.Anh - Mai	KHTN1 - Chi	Văn - Nho	GDTC - Mây
	2	NT(AN) - Hường	Văn - Thơm	KHTN - Thúy	GDTC - Mây	Văn - Liên	T.Anh - Mai	Toán - D. Giang	KHTN2- Tuấn Anh	Văn - Nho
	3	Văn - Nho	Văn - Thơm	KHTN - Thúy	LSĐL - Hằng	GDTC - Mây	Văn - Liên	T.Anh - Mai	NT(MT) - Liễu	KHTN2- Tuấn Anh
	4	Toán - Tuấn Anh	GDTC - Mây	GDĐP - Liễu	GDGD - Hường	LSĐL - Hằng	LSĐL - Thơm	Văn - Liên	GDDP- Huyền	Toán - D. Giang
	5								KHTN - Chi	GDĐP - Huyền
6	1	GDTC - Mây	KHTN - Huyền	Văn - Thơm	T.Anh - Nguyệt	GDGD - Hường	NT(MT) - Liễu	Văn - Liên	LSĐL - Hằng	Tin - Quang
	2	Văn - Nho	KHTN - Huyền	Tin - Quang	TNHN - Hường	Văn - Liên	KHTN1 - Chi	GDTC - Mây	Toán - D. Giang	LSĐL - Hằng
	3	Văn - Nho	TNHN - Quang	GDTC - Mây	Văn - Thơm	T.Anh - Nguyệt	TNHN - Huyền	GDĐP - Đông	Toán - D. Giang	NT(AN) - Hường
	4	KHTN - Chi	T.Anh - Nguyệt	LSĐL - Hằng	Văn - Thơm	TNHN - Quang	Văn - Liên	NT(AN) - Hường	GDTC - Mây	NT(MT) - Liễu
	5	KHTN - Chi	LSĐL - N. Giang	T.Anh - Nguyệt	Tin - Quang	LSĐL - Hằng	Nhạc - Hường	LSĐL - Thơm	LSĐL- Liên	TNHN - D. Giang
7	1	LSĐL - Hằng	NT(AN) - Hường	Toán - Dung	KHTN - Thúy	NT(MT) - Liễu	Toán - Tuấn Anh	Văn - Liên	GDTC - Mây	Văn - Nho
	2	Toán - Tuấn Anh	LSĐL - Hằng	GDTC - Mây	TNHN - Hường	Toán - Dung	T.Anh - Mai	Văn - Liên	Công nghệ - Thúy	GDGD - Nho
	3	Toán - Tuấn Anh	NT(MT) - Liễu	Nhạc - Hường	Toán - Dung	LSĐL - Hằng	GDTC - Mây	Toán - D. Giang	Văn - Nho	T.Anh - Mai
	4	NT(MT) - Liễu	GDTC - Mây	GDGD - Hường	Toán - Dung	KHTN - Thúy	GDĐP - Đông	LSĐL - Hằng	TNHN - Chi	Toán - D. Giang
	5	Công nghệ - Mây	Toán - Tuấn Anh	TNHN - Hường	LSĐL - Hằng	KHTN - Thúy	KHTN1 - Chi	TNHN - Mai	GDGD - Nho	TNHN - D. Giang

KHTN1: Hóa
KHTN2: Lý
KHTN3: Sinh